

Bản án số: 49/2019/HSST
Ngày 01/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Sòng Thị V, sinh ngày: 16/4/1986 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Bản C, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sòng A L (đã chết) và bà Vàng Thị M; có chồng là Vàng A C và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/12/2018 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/12/2018 Sòng Thị V đang ở nhà một mình thì có một người phụ nữ dân tộc Kinh không quen biết đến hỏi mua ma túy loại ma túy tổng hợp (Methamphetamine) nhưng V không có, sau đó V và người phụ nữ đó thống nhất chiều ngày 21/12/2018 V mang ma túy đến khu vực bãi dâu thuộc bản A2, xã Đ thì người phụ nữ đó sẽ trả tiền ma túy và tiền công cho V. Đến khoảng 07 giờ ngày 21/12/2018 V một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda BKS 26G1 – 207.46 đi tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Khi đi đến khu vực sân bóng

của bản C, xã Đ, huyện M thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 70 tuổi, không quen biết đang đi bộ một mình, V dừng xe máy lại hỏi và mua được của người đó 01 gói nylon màu xanh bên trong đựng 04 viên Methamphetamine với giá 160.000 đồng. Khi về đến nhà V mở gói ma túy ra, lấy mảnh nylon màu đen gói 04 viên Methamphetamine lại sau đó dùng mảnh nylon màu xanh ban đầu gói bên ngoài và cất giấu vào cặp váy đang mặc. Đến 14 giờ cùng ngày 21/12/2018 V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda BKS 26G1 – 207.46 đi từ nhà mình đến nhà chị Giàng Thị G, sinh năm 1977 (là người cùng bản với V) để rủ G đi đến khu vực bãi dâu thuộc bản A2, xã Đ để lấy rau cho lợn, chị G đồng ý. Lợi dụng lúc chị G không để ý, V lấy gói ma túy đang cất ở cặp váy ra cầm trong lòng bàn tay trái. Khi V điều khiển xe máy chở chị G đi trên đường dân sinh thuộc bản A2, xã Đ thì gặp tổ công tác Công an xã Đ đang làm nhiệm vụ yêu cầu V dừng xe lại để kiểm tra hành chính, do lo sợ V đã thả gói ma túy xuống đường nhưng bị tổ công tác phát hiện, sau đó V đã nhặt gói ma túy lên giao nộp cho tổ công tác và khai nhận gói ma túy đó là của V cất giấu mục đích để bán lẻ kiếm lời, chị G không biết và không liên quan đến việc V cất giấu ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon màu xanh tiếp đến là lớp nylon màu đen bên trong đựng 04 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS 26G1 – 207.46.

Ngày 21/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Sông Thị V là 04 viên, có tổng khối lượng 0,38 gam. Lấy 02 viên = 0,19 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu V.

Tại kết luận giám định số 131 ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu V là chất ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,38 gam; loại Methamphetamine”.

Cáo trạng số 52/CT-VKSMC ngày 21/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Sông Thị V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sông Thị V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sông Thị V từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tạm giữ của Sòng Thị V 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 26G1-207.46; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,19 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Sòng Thị V.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Sòng Thị V khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 21/12/2018 Sòng Thị V đã có hành vi cất giấu trái phép 04 viên = 0,38 gam Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma túy của

Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội vì mục đích vụ lợi. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 26G1-207.46, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng Sông Thị V. Chồng của Sông Thị V đang đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động tỉnh S, không biết và không liên quan gì đến việc bị cáo V sử dụng xe máy đi mua ma túy. Do đó cần tiếp tục tạm giữ chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 26G1-207.46 để đảm bảo thi hành án về phần án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,19 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vỏ gói niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng, đều cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy đối với Sông Thị V là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với Giàng Thị G là người đi cùng với Sông Thị V ngày 21/12/2018, quá trình điều tra xác định G chỉ đi cùng V để lấy rau lợn, G không biết và không liên quan gì đến việc cất giấu ma túy của V, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu không đề cập đến biện pháp xử lý là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ dân tộc Kinh hẹn mua ma túy của Sông Thị V và người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Sông Thị V theo lời khai của V, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Sông Thị V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sông Thị V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ là 06 (Sáu) ngày, bị cáo còn phải chấp hành 23 (Hai mươi ba) tháng, 24 (Hai mươi bốn) ngày tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tạm giữ của Sông Thị V 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, BKS: 26G1-207.46, sm: JA39E0109907, sk: 3905HY109850 để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,19 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Sông Thị V.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Sông Thị V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Thị Hiến